

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ông Hoàng Văn Đạo

Ông Phan Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo thông báo thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐ-HSST ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1982 tại xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952, cư trú Thôn T, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1982 (đã ly hôn), con: Có 01 con, sinh năm 2006; tiền án: Có 01 tiền án, Ngày 09/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng xử 07 (bảy) năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án số 36/2014/HSST. Ngày 27/9/2020 Nguyễn Văn L đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 21/2008/HSST. Ngày 07/9/2010 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 09

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 122/2010/HSST. Ngày 15/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 48/2011/HSST.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21/9/2021 đến nay. Có mặt.

2. Vũ Tiến D, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1999 tại xã P, huyện T, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định. Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Vũ Ngọc S, sinh năm 1974; con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1980; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/9/2021 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Đồng Mỹ P, sinh năm 2003; địa chỉ: Số 41, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Dương Thời T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N1, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Anh T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Anh Lộc Văn T, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Dương Thời K, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, thị trấn B huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

7. Anh Hoàng Doãn N, sinh ngày 22/11/2004. Người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M, sinh năm 1984 là bố đẻ; đều có địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Anh Hoàng Doãn N vắng mặt, anh Hoàng Doãn M. Có mặt.

8. Bà Nông Thị B, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

9. Chị Dương Thị D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn N2, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đăng Hải N, sinh năm 1999; địa chỉ: Khối 3, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu đô thị N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Chị Đinh Phương Tường V, sinh năm 2004; địa chỉ: Khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 21/9/2021 Công an huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng (hiện đang thuê phòng trọ tại khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng- bạc-đen, Biển kiểm soát: 12S1- 008.19 của chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1987, trú tại khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn tại Trung tâm Y tế huyện B. Sau khi bị phát hiện L điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi theo hướng Bắc Sơn – Lạng Sơn, khi đến khu vực số nhà 39, ngõ 8, tổ 4, khối 10, thị trấn C, huyện C thì bị Công an huyện Bắc Sơn bắt giữ. Thu giữ tang vật gồm: 01 xe mô tô Honda Airblade màu vàng-bạc-đen, Biển kiểm soát: 12S1- 008.19; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu xanh; 01 (một) thanh kim loại màu bạc dài 8,4cm, một đầu được mài dẹt, nhọn, một đầu hình tròn đường kính 01cm; 01 (một) cờ lê bằng kim loại, màu bạc trên có dòng chữ WINDMILL, dài 15,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; cờ lê cũ, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/9/2021 Nguyễn Văn L đi bộ một mình từ phòng trọ đến Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn với mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp xe mô tô. Khi đến nơi, L nhìn thấy trong khu vực để xe cạnh cổng ra vào có 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Airblade màu vàng-bạc-đen, Biển kiểm soát: 12S1- 008.19. Quan sát thấy không có ai trông giữ, L tiến đến gần chiếc xe đồng thời lấy từ trong túi quần đang mặc ra một bộ vạm tự chế rồi cắm vào ổ khóa điện của xe vặn mở một lực mạnh thì mở được, rồi nổ máy điều khiển xe đi theo Quốc lộ 1B hướng ra thành phố L để tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến khu vực thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt giữ như nêu trên.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn L lên khu vực thị trấn B, huyện B, tỉnh L từ tháng 8/2021 để tìm việc làm và thuê phòng trọ ở khối phố L, thị trấn B, huyện B sống cùng với người yêu là Đinh Phương Tường V, sinh năm 2004, hộ khẩu thường trú xã H, huyện T, tỉnh B. Do thời gian này dịch Covid – 19 bùng phát mạnh nên L chưa tìm được việc làm nên đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B, huyện V và thành phố L để kiếm tiền tiêu sài cá nhân và chi tiêu cho cuộc sống hàng ngày. Quá trình thực hiện

hành vi phạm tội còn có Vũ Tiến D, sinh năm 1999, trú tại khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh L tham gia cùng L.

Khoảng 13 giờ ngày 03/9/2021 Nguyễn Văn L đi bộ một mình từ phòng trọ lên hướng xã B với mục đích tìm ai sơ sở thì trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến khu vực Cầu Luông, thuộc thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, L nhìn thấy ở cạnh đường phía bên tay trái có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng–xanh, biển kiểm soát 12S1 - 056.68 của anh Dương Thời T, sinh năm 1996, trú tại thôn N1, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đang dựng ở đó không có người trông giữ. L tiến lại gần chiếc xe rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra một chiếc chìa khoá đã chuẩn bị từ trước cắm vào ổ khoá của xe vặn mở được, rồi nổ máy điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi thẳng đến nhà Vũ Tiến D, sinh năm 1999, trú tại khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và ngủ lại tại đó. Ngày hôm sau, 04/9/2021 L nói với D bán hộ chiếc xe mô tô này, xe có giấy tờ đầy đủ, với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) thì Vũ Tiến D đồng ý, mặc dù D biết rõ đây là xe mô tô do L trộm cắp mà có. Sau đó, D gọi điện thoại cho Nguyễn Đăng Hải N, sinh năm 1999, trú tại phường V, thành phố L nhờ bán hộ xe, D nói với N “ông anh tôi có con Sirius còn mới, giấy tờ đầy đủ đang cần bán, ông xem có chỗ nào bán thì bán hộ tôi, tôi chỉ lấy sáu triệu thôi còn ông bán được hơn thì ông lấy”, N đồng ý và nói “OK tôi qua bây giờ”. Sau đó N gọi điện rủ Nguyễn Quốc T, sinh năm 1999, trú tại khu đô thị N, xã H, thành phố L cùng đi bán chiếc xe mô tô mà D đã nhờ, N và T đến nhà D lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 12S1 - 056.68 đến bán tại cửa hàng mua bán xe Phương Nam ở đường N, phường Đ, thành phố L do chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981 là chủ cửa hàng, T là người trực tiếp giao dịch, sau khi kiểm tra thấy xe còn mới, đầy đủ giấy tờ nên chủ cửa hàng đã đồng ý mua lại chiếc xe với giá 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng). Bán xe xong T và N đèo nhau quay về nhà D, N đưa hết số tiền vừa bán xe được cho D, D đếm lấy đủ 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) và đưa 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) cho N, trên đường về N đưa cho Tuấn 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và nói thẳng kia cho anh em mình uống nước. Về phần D, sau khi N đưa tiền D quay lên nhà và đưa 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) cho L, L cầm tiền rồi đưa lại cho D 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để trả công. Sau đó L đón xe khách quay về thị trấn B.

Ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn yêu cầu định giá tài sản số 153 yêu cầu định giá tài sản tại thời điểm bị trộm cắp gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn. Tại Kết luận số 14/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng- bạc-đen biển kiểm soát: 12S1- 008.19 BKS: 12S1- 008.19, xe hoạt động bình thường, xe cũ đã qua sử dụng có giá tại thời điểm tháng 9/2021 là 10.167.000đ (mười triệu một trăm sáu bảy nghìn đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng- xanh, biển kiểm soát 12S1- 056.68, xe hoạt động bình thường, xe cũ đã qua sử dụng có giá tại thời

điểm tháng 9/2021 là 8.333.000đ (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng). (Bức lục số 53-54).

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; đối với Vũ Tiến D về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 13/9/2021, L một mình đón xe khách đi từ thị trấn B ra nhà Vũ Tiến D ở thị trấn C chơi và ngủ tại đó. Khoảng 18 giờ ngày 14/9/2021 L có rủ D ra ngoài ăn cơm bụi nên D đã lấy chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 12U1 - 124.75 chở L đến quán cơm Oanh Tự ở đường M, phường H, thành phố L. Khoảng 19 giờ thì cả hai ăn xong L bảo D chở đi lòng vòng quanh thành phố để biết đường xá và tìm xem có xe mô tô nào sơ hở thì trộm cắp thì D đồng ý. Sau đó D chở L đi dọc theo đường Trần Đăng Ninh qua ngã sáu Pò Xoài ra Đại lộ Hùng Vương rồi đi một vòng qua Trung tâm thương mại Vincom. Thấy ở đây có nhiều xe nên khi đi đến phía sau tòa nhà Vincom thì L bảo D dừng lại để L đi tìm xe mô tô để trộm cắp, nói xong L xuống xe rồi đi bộ một vòng quanh Vincom để tìm kiếm xe mô tô, còn D thì đi sang khu vực cung thiếu nhi ngồi đợi L, nếu L không lấy được xe thì D quay lại đón. Khi Nguyễn Văn L đi ra khu vực sảnh trước của tòa nhà Vincom thì thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i màu nâu, biển kiểm soát 12P1 – 1999 của chị Đồng Mỹ P, sinh năm 2003, trú tại ĐT, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, đang dựng ở đó vẫn còn chìa khoá cắm ở ổ, quan sát xung quanh một lúc không thấy có ai để ý đến chiếc xe nên L tiến lại gần vị trí để xe rồi dùng tay vặn mở khóa điện sau đó nổ máy và điều khiển xe di chuyển về thị trấn B. Trên đường về L có gọi điện cho D bảo cứ về nhà đi, L đã lấy được xe, đang về Bắc Sơn rồi, nghe vậy D hiểu là L đã lấy trộm được xe và đang đi về nên D cũng lấy xe đi về nhà ngủ. Sau khi trộm được chiếc xe trên L đã điều khiển về thị trấn B, huyện B và cất giấu ở phòng trọ tại khu phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn gửi yêu cầu định giá tài sản số 125 đến Hội đồng định giá tài sản thành phố Lạng Sơn để xác định chiếc xe mô tô trên tại thời điểm bị mất trộm có trị giá là bao nhiêu tiền. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu nâu, biển kiểm soát 12P1-1999 có giá tại thời điểm định giá tháng 9/2021 là 55.000.000 VNĐ (Năm mươi năm triệu đồng).

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 4 Điều 163 Bộ luật Hình sự, ngày 16/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ vụ án trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để điều tra theo quy định.

Mở rộng điều tra vụ án, xác định được ngoài trộm cắp 03 (ba) chiếc xe mô tô trên Nguyễn Văn L còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 14/8/2021, Nguyễn Văn L đi một mình từ phòng trọ ra đường Quốc lộ 1B sau đó đi thẳng về hướng xã T, huyện B mục đích tìm kiếm xe mô tô nào để sơ hở thì lấy trộm. Khi đi đến khu vực nhà văn hoá thôn T2, thị trấn B, L nhìn thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 12S1 - 147.83 của anh Dương Văn K, sinh năm 1973, trú tại thôn T2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đang dựng cạnh đường không có người trông giữ nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. L tiến lại gần chiếc xe và luồn tay vào bên trong cánh yếm giật đứt dây điện gắn với ổ khoá rồi nối hai đầu dây lại với nhau để nổ máy, rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi ra thành phố L tìm chỗ tiêu thụ. Khoảng 22 giờ thì ra đến khu vực ngã tư M, phường Đ, thành phố L, thấy mấy người đàn ông đang ngồi uống nước với nhau ở cạnh đường nên L đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không quen biết với giá là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), bán xe xong L cầm tiền và đón xe quay về thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/8/2021, Nguyễn Văn L đi một mình từ phòng trọ qua công sân vận động sau đó di chuyển theo đường cánh đồng lên khu vực xã B, huyện B. Đến 23 giờ 30 phút khi đi đến quán ốc Quỳnh Sơn thuộc thôn Đ, xã B, huyện B, L nhìn thấy có 03 (ba) chiếc xe mô tô đang để bên ngoài cửa quán ngay cạnh đường. Quan sát xung quanh thấy không có ai trông giữ, L tiến lại gần chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 12S1 - 001.44 của anh Hoàng Doãn N, sinh năm 2004, trú tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, rồi dắt xe quay lại một đoạn khoảng 10 mét về hướng thị trấn B thì dừng lại. L luồn tay vào bên trong cánh yếm của xe giật đứt dây điện gắn với ổ khoá rồi nối hai đầu dây lại với nhau để nổ máy, sau đó L điều khiển chiếc xe vừa trộm được đi theo đường Quốc lộ 1B ra thành phố Lạng Sơn. Khoảng 02 giờ ngày 16/8/2021 thì L ra đến khu vực ngã tư M, phường Đ, thành phố L, gặp người đàn ông hôm trước đã mua xe với mình nên đã bán chiếc xe này cho người đó với giá tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), đến khoảng 07 giờ cùng ngày thì L đón xe khách về thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Lần 3: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/8/2021, Nguyễn Văn L đi một mình từ phòng trọ ra khu vực chợ trung tâm huyện B, đến cửa hiệu kinh doanh vàng bạc Hải Lập tại khối phố H, thị trấn B thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát: 12S1 - 066.78 của bà Nông Thị B, sinh năm 1964, trú tại thôn T2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đang dựng ở đó không có người trông giữ. L tiến đến gần chiếc xe và dắt lùi lại khoảng 05 mét rồi tiếp tục luồn tay vào bên trong cánh yếm của xe giật đứt dây

điện gắn với ổ khoá sau đó nối hai đầu dây lại với nhau để nổ máy, rồi điều khiển xe vừa trộm cắp được đi theo đường Quốc lộ 1B ra thành phố Lạng Sơn tìm chỗ tiêu thụ. Đến khoảng 23 giờ, ra đến khu vực ngã tư M, phường Đ, thành phố L nhưng không bán được xe mô tô nên L đến nhà Vũ Tiến D và ngủ lại ở đó.

Sáng hôm sau, ngày 21/8/2021 L có nói với D “mày bán hộ anh con xe không giấy tờ này với giá năm triệu, anh sẽ trả công mày” thì D đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày D gọi điện cho Nguyễn Đăng Hải N, sinh năm 1999, trú tại số 5/129 đường B, phường T, thành phố L nói “tôi có một con xe wave còn mới lắm, xe không giấy tờ, muốn bán với giá 5.000.000 đồng ông hỏi xem có ai mua thì để tôi bán” thì N trả lời “xe không giấy tờ mà bán giá đấy không có ai mua đâu, nhưng để tôi xem đã”, sau đó N gọi cho Nguyễn Quốc T, sinh năm 1999, trú tại khu đô thị N, xã H, thành phố L để nhờ T tìm người mua xe nhưng cả N và T đều không tìm được người mua xe nên N cũng không giới thiệu và gọi điện thoại lại cho D. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày có một nam thanh niên khoảng 25 tuổi đến nhà Vũ Tiến D mua chiếc xe mô tô trên với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bán được xe, D đưa toàn bộ tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho L và được L cho 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trả công vì đã bán xe hộ.

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 22/8/2021, Nguyễn Văn L đi một mình từ phòng trọ đến khu vực nhà để xe của Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn thấy có ba chiếc xe mô tô đang dựng ở đó không có ai trông giữ. L tiến lại gần chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 12S1 - 122.69 của anh Hoàng Anh T, sinh năm 1989, trú tại thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, rồi luồn tay vào bên trong cánh yếm của xe giật đứt dây điện gắn với ổ khoá và nối hai đầu dây lại với nhau để nổ máy, sau đó L điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến nhà D ngủ lại tại đó.

Ngày 23/8/2021 L nói với D mày bán hộ anh con xe không giấy tờ này với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) thì D đồng ý, D nói anh cứ để đấy khi nào có khách em bán cho. Sau đó D tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Đăng Hải N nói ông anh của tôi có con xe wave đen còn mới không có giấy tờ, muốn bán với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). N trả lời xe không có giấy tờ thì không bán được, chỉ mang đi cầm cố thôi, nếu đồng ý thì N giới thiệu cho và D đồng ý. Sau đó N đã gọi điện cho Vũ Ngọc A hay còn gọi là “Cu”, sinh năm 1998, trú tại đường B, phường H, thành phố L nói về việc D muốn cầm cố xe với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và được Ngọc A đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày N đi xe máy một mình đến nhà D rồi cả hai cùng nhau lấy xe đi cầm cố, trên đường đi N có nói với D là đã trao đổi với Ngọc A rồi, D chỉ cần mang xe đến và lấy tiền về thôi. Sau đó N và D đi đến nhà trọ của Ngọc A ở khu vực Trường Cao đẳng sư phạm Lạng Sơn, khi đến nơi N đứng ngoài đợi còn D trực tiếp lấy xe vào giao dịch. Khi đó Ngọc A có hỏi giấy tờ xe đâu, D trả lời là bố mẹ cầm nên Ngọc A không hỏi gì thêm, đưa cho D 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và nói khi nào có tiền thì quay lại chuộc xe. D cầm tiền rồi lên xe của N đi về nhà và đưa toàn bộ số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho L, L cầm tiền và đưa lại cho D 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để trả công cho D,

đồng thời L có nói với D là hai chiếc xe mà D đã bán và mang đi cầm đồ hộ đều là xe L trộm cắp mà có được, D không nói gì. Sau đó L ra đón xe khách quay về thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Lần 5: Khoảng 18 giờ ngày 31/8/2021, Nguyễn Văn L đi một mình từ phòng trọ lên khu vực xã B với mục đích trộm cắp xe mô tô, khi đi đến khu vực lò ngói thuộc thôn T, xã B, huyện B thì L thấy có 02 chiếc xe mô tô đang dựng ở một bãi đất trống phía bên tay trái đường, không có ai trông giữ. Nguyễn Văn L tiến lại gần chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 12H1 - 083.37 của chị Dương Thị D, sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, luồn tay vào bên trong cánh yếm giạt đứt dây điện gắn với ổ khoá sau đó nối hai đầu dây lại với nhau để nổ máy, rồi điều khiển xe đi ra thành phố Lạng Sơn, đến 23 giờ thì ra đến khu vực ngã tư M, phường Đ, thành phố L, gặp người đàn ông mấy hôm trước đã mua xe 02 chiếc xe mô tô với L nên L có hỏi người này còn mua xe nữa không, thì anh ta đề nghị được đi thử xe rồi phóng đi luôn không quay lại, biết là bị lừa lấy mất xe nên L tự đi bộ về nhà Vũ Tiến D ngủ đến ngày hôm sau L đón xe khách quay về thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 18/10/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn gửi yêu cầu định giá tài sản số 170 đến Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Sơn để xác định 05 xe mô tô trên, tính đến thời điểm bị mất trộm có trị giá là bao nhiêu tiền. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận 05 xe mô tô nêu trên có trị giá lần lượt như sau:

- Xe Honda Wave biển kiểm soát: 12S1 - 147.83 có giá tại thời điểm tháng 10/2021 là 15.200.000đ (Mười năm triệu hai trăm nghìn đồng).
- Xe Honda Wave biển kiểm soát: 12S1 - 001.44 có giá tại thời điểm tháng 10/2021 là 9.240.000 VNĐ (Chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Xe Honda Wave biển kiểm soát: 12S1 - 006.78 có giá tại thời điểm tháng 10/2021 là 7.120.000 VNĐ (Bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).
- Xe Honda Wave biển kiểm soát: 12S1 - 122.69 có giá tại thời điểm tháng 10/2021 là 12.180.000 VNĐ (Mười hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).
- Xe Honda Wave biển kiểm soát: 12H1 - 083.37 có giá tại thời điểm tháng 10/2021 là 3.000.000 VNĐ (Ba triệu đồng) (Bút lục 178-180).

Tổng cộng là 46.740.000đồng (Bốn mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

Lần 6: Khoảng 18 giờ ngày 07/9/2021, Nguyễn Văn L một mình đi xe khách từ thành phố L về thị trấn B, trên đường về đến khu vực phố Đ2, thuộc xã ĐH, huyện V, Long xuống xe và đi bộ vào trong chợ mục đích để tìm quán nước vào ngồi xem bóng đá nhưng không có quán nào mở cửa nên L quay lại. Khi đi được khoảng 100 mét thì thấy có một nhà dân ở phía bên tay trái đang mở cửa, trong nhà có người đang ngồi xem bóng đá nên L dừng lại và ngồi ngoài đường xem. Đến khoảng 21 giờ khi trận đấu kết thúc L nhìn thấy ở phía đối diện chỗ mình đang đứng có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-

bạc, biển kiểm soát 12U1 - 124.75 của anh Lộc Văn T, sinh năm 2000, trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đang dựng ở đây không có người trông giữ nên L đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. Nguyễn Văn L tiến lại gần chiếc xe rồi luồn tay vào bên trong cánh yếm giật đứt dây điện nối với ổ khoá của xe và nối hai đầu dây lại với nhau để có điện, rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi ra thành phố Lạng Sơn để tiêu thụ, khi ra đến nơi L đi đến nhà Vũ Tiến D và ngủ lại tại đó. Ngày hôm sau, kiểm tra thấy xe có đầy đủ giấy tờ nên L đã để lại cho D mượn làm phương tiện đi lại.

Ngày 25/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn gửi yêu cầu định giá tài sản số 172 đến Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Sơn để xác định chiếc xe mô tô này tại thời điểm bị mất trộm có trị giá là bao nhiêu tiền. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 12U1-124.75, xe cũ đã qua sử dụng, xe hoạt động bình thường có giá tại thời điểm định giá năm 2021 là 11.667.000 VNĐ (Mười một triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T là những người trực tiếp giúp cho Vũ Tiến D trong việc tiêu thụ xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình mang xe đi bán hộ D, N và T hoàn toàn không biết nguồn gốc những chiếc xe này là tài sản do người khác phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T. Ngày 01/12/2021, Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T đã tự nguyện giao nộp lại tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật

Ngày 15/02/2022, ông Vũ Ngọc S là bố đẻ của bị can Vũ Tiến D đã tự nguyện đến Cơ quan Công an huyện Bắc Sơn nộp số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền Vũ Tiến D được hưởng từ việc bán xe mô tô cho Nguyễn Văn L mà có.

Đối với người đàn ông đã mua với Nguyễn Văn L hai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1 - 147.83 và 12S1 - 001.44; lừa chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1 - 083.37 tại ngã tư M, phường Đ, thành phố L. Quá trình trao đổi mua bán xe chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, Nguyễn Văn L không biết tên, tuổi, địa chỉ người này ở đâu do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người thanh niên đã đến nhà Vũ Tiến D mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1 - 066.78 ngày 21/8/2021, D khai nhận khi đến mua xe người đàn ông này chỉ nói là được N giới thiệu nên D không gọi điện lại cho N để kiểm tra do vậy không xác định được người này có phải do N giới thiệu đến hay không. Tại Cơ quan điều tra N khai nhận sau khi được D gọi điện nhờ bán hộ xe, N có trao đổi lại với T tại một quán nước, quá trình trao đổi có ai khác ở trong quán nghe được hay không thì N không rõ. Tuy nhiên, N và T khẳng định bản thân không được giới thiệu ai đến nhà D để mua xe. Do không xác định được danh

tính người thanh niên đã đến mua xe với D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

Đối với Đinh Phương Tường V là bạn gái cùng ở trọ với Nguyễn Văn L tại khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình Nguyễn Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không nói, bàn bạc với V, nên V hoàn toàn không biết. Việc L cất giấu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i màu nâu, biển kiểm soát 12P1 – 1999 tại phòng trọ, L bảo với V là xe mượn của bạn nên Đinh Phương Tường V không hề hay biết đó là xe do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Đinh Phương Tường V.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, số IMEI1: 868955052377153/78, số IMEI2: 868955052547359/78 gắn sim số 0336423184 và 0854802920 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng). Là điện thoại của Nguyễn Văn L dùng liên lạc với Vũ Tiến D thực hiện hành vi trộm cắp ngày 14/9/2021;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh đen. Số IMEI1: 359623091498929, số IMEI2: 359623091498937 gắn sim số 0971793611 (điện thoại cũ đã qua sử dụng). Là điện thoại của Vũ Tiến D dùng để liên lạc bán xe do trộm cắp mà có ngày 21/8/2021 cho L và liên lạc với L thực hiện việc trộm cắp ngày 14/9/2021.

- 01 (một) thanh kim loại màu bạc dài 8,4cm, một đầu được mài dẹt, nhọn, một đầu hình tròn đường kính 01cm.

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, màu bạc trên có dòng chữ WINDMILL, dài 15,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; cờ lê cũ, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, lưng áo màu đen, ngực áo bên trái có ký hiệu “GG”, phần tay áo có sọc đen gắn trang trí đỉnh tán.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 12U1 - 124.75, số máy JA39E0725743, số khung 3909HY746501, xe đã qua sử dụng. Kèm theo xe là 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010171, tên chủ xe là Lộc Văn T, địa chỉ: N, T, V, Lạng Sơn.

- Tổng số tiền 3.800.000đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) là tiền khắc phục hậu quả của Vũ Tiến D, Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với vật chứng là 04 (bốn) chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12S1 - 147.83; 12S1 - 001.44; 12H1 - 083.37 và xe mô tô biển kiểm soát 12S1 - 066.78. Cơ quan điều tra huyện Bắc Sơn đã ra thông báo truy tìm vật chứng đối với 04 (bốn) chiếc xe này nhưng đều chưa có kết quả. Đây là 04 (bốn) chiếc xe do Nguyễn Văn L trộm cắp và đã bán cho những người không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành việc thu hồi xe.

Căn cứ đơn xin lại tài sản của các bị hại, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản là vật chứng của vụ án cho các bị hại để tiếp tục quản lý, sử dụng. Cụ thể:

+ Ngày 24/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại chiếc xe Honda SH150i màu nâu, BKS: 12P1 – 1999 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đồng Mỹ P.

+ Ngày 19/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 12S1-056.68 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp anh Dương Thời T.

+ Ngày 19/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 12S1-008.19 cho chủ sở hữu hợp pháp chị Hoàng Thị Q.

+ Ngày 07/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen- bạc, biển kiểm soát: 12S1-12269 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hoàng Anh T.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với các bị hại: Đồng Mỹ P, Dương Thời T, Hoàng Thị Q và Hoàng Anh T sau khi được nhận lại xe mô tô đã bị mất, đều không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đối với bị hại Lộc Văn T yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 12U1 - 124.75.

Đối với các bị hại: Dương Văn K, Hoàng Doãn N, Nông Thị B, Dương Thị D do 04 (bốn) chiếc xe của các bị hại bị mất cắp không thu hồi được nên các bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường thiệt hại với số tiền lần lượt là 15.200.000đ (mười năm triệu hai trăm nghìn đồng), 9.240.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng), 7.120.000đ (bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) và 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981, trú tại số 227 đường N, khối 8, phường V, thành phố L yêu cầu các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đăng Hải N, Nguyễn Quốc T phải bồi thường số tiền 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền mà chị Nguyễn Thu P đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 12S1 - 056.68.

Cáo trạng số 03/CT-VKSHS-HS ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Vũ Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài

sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị áp dụng 17; 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Vũ Tiến D.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến D từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt của hai tội thành hình phạt chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Văn L với các bị hại anh Dương Văn K, người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M và chị Dương Thị D, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho anh Dương Văn K là 15.200.000đ (mười năm triệu hai trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Hoàng Doãn N, người đại diện hợp pháp anh Hoàng Doãn M là 9.240.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) và chị Dương Thị D là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bị hại bà Nông Thị B số tiền 6.620.000đ (sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Vũ Tiến D bồi thường 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đăng Hải N phải bồi thường 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và Nguyễn Văn T phải bồi thường 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 8.300.000đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981, trú tại số 227 đường N, khối 8, phường V, thành phố L, đây là số tiền mà chị Nguyễn Thu P đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 12S1 - 056.68.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, số IMEI1: 868955052377153/78, số IMEI2: 868955052547359/78 gắn sim số 0336423184 và 0854802920 (điện thoại cũ, đã

qua sử dụng), đây là điện thoại của Nguyễn Văn L dùng liên lạc với Vũ Tiến D thực hiện hành vi trộm cắp ngày 14/9/2021;

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh đen. Số IMEI1: 359623091498929, số IMEI2: 359623091498937 gắn sim số 0971793611 (điện thoại cũ đã qua sử dụng), đây là điện thoại của Vũ Tiến D dùng để liên lạc bán xe do trộm cắp mà có ngày 21/8/2021 cho Nguyễn Văn L và liên lạc với Nguyễn Văn L thực hiện việc trộm cắp ngày 14/9/2021.

- Tịch thu đồ tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại màu bạc dài 8,4cm, một đầu được mài dẹt, nhọn, một đầu hình tròn đường kính 01cm là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu đồ tiêu hủy 01 (một) cờ lê bằng kim loại, màu bạc trên có dòng chữ WINDMILL, dài 15,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; cờ lê cũ, đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu đồ tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, lưng áo màu đen, ngực áo bên trái có ký hiệu “GG”, phần tay áo có sọc đen gắn trang trí đính tán, là áo của bị cáo Nguyễn Văn L, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L không yêu cầu trả lại.

- Trả lại cho anh Lộc Văn T, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 12U1 - 124.75, số máy JA39E0725743, số khung 3909HY746501, xe đã qua sử dụng, kèm theo xe là 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010171, tên chủ xe là Lộc Văn T, địa chỉ: N, T, V, Lạng Sơn.

- Tổng số tiền 3.800.000đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) là tiền khắc phục hậu quả của Vũ Tiến D, Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn để đảm bảo việc thi hành án, đề nghị Hội đồng xét xử trả cho chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền do Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T được hưởng lợi; còn 1.500.000 đồng của bố bị cáo Vũ Tiến D nộp hộ bị cáo để khắc phục hậu quả do bị cáo được hưởng lợi từ việc giúp bị cáo L tiêu thụ tài sản, đề nghị trả lại cho chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 500.000 đồng; trả cho bà Nông Thị B 500.000 đồng và tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Văn L số tiền thu lợi bất chính do bán xe máy do trộm cắp mà có với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Tiến D và những bị hại có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đều

nhất trí với tội danh, mức hình phạt, các vấn đề về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Tại phần nói sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình hình phạt để các bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng là đối tượng có 01 tiền án về tội Cướp tài sản chưa được xóa án tích, không có công ăn việc làm ổn định, trong thời gian từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2021 Nguyễn Văn L đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Bắc Sơn, huyện Văn Quan và thành phố Lạng Sơn của tỉnh Lạng Sơn với mục đích để bán kiếm tiền để chi tiêu cá nhân. Quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Văn L có Vũ Tiến D, sinh năm 1999, trú tại khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia cùng Nguyễn Văn L một lần trộm cắp xe mô tô SH50i màu nâu, có giá trị theo kết quả định giá tài sản là 55.000.000đ (năm mươi năm triệu đồng) tại khu vực thành phố L, đồng thời Vũ Tiến D còn giúp Nguyễn Văn L trong việc tiêu thụ xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp mà có. Qua định giá đối với 09 (chín) chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp (trong đó có cả chiếc xe cùng D thực hiện việc trộm cắp tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) có tổng giá trị là: 131.907.000đồng (Một trăm ba mươi một triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng). Hành vi của Nguyễn Văn L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Tiến D đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Vũ Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2

Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác về tài sản, gián tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý trật tự an toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm về trộm cắp tài sản, Nguyễn Văn L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn bị cáo Vũ Tiến D biết bị cáo Nguyễn Văn L sẽ đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản người khác nhưng bị cáo Vũ Tiến D vẫn đi theo bị cáo Nguyễn Văn L ra khu vực Vincom thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để Nguyễn Văn L thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của người khác ngày 13/9/2021, do đó, hành vi của Vũ Tiến D là giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn L. Ngoài việc giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản thì Vũ Tiến D mặc dù biết tài sản là xe máy do Nguyễn Văn L thực hiện trộm cắp mà có vào ngày 22/8/2021 nhưng Vũ Tiến D vẫn giúp bị cáo Nguyễn Văn L tiêu thụ. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, ngày 26/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 21/2008/HSST. Ngày 07/9/2010 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 122/2010/HSST. Ngày 15/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 48/2011/HSST; bị cáo Nguyễn Văn L có 01 tiền án, ngày 09/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng xử 07 (bảy) năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án số 36/2014/HSST, ngày 27/9/2020 Nguyễn Văn L đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị can chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự, vì vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Vũ Tiến D, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào, vì vậy bị cáo Vũ Tiến D là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L do chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo thực hiện nhiều lần trộm cắp nên phải chịu tình tiết phạm tội nhiều lần theo g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người không có công ăn việc làm ổn định, từ tháng 8 năm 2021 đến ngày bị bắt 21/9/2021 bị cáo đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Bắc Sơn, huyện Văn Quan và thành phố Lạng Sơn của tỉnh Lạng Sơn với mục đích để bán kiếm tiền để chi tiêu cá nhân, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy hành vi trộm cắp của bị cáo Nguyễn Văn L là có tính chuyên nghiệp nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo Vũ Tiến D có người thân đã nộp tiền khắc phục hậu quả 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo Vũ Tiến D bị xét xử về hai tội, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 26/10/2021 và ngày 09/11/2021, bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các bị hại Đồng Mỹ P, Dương Thời T, Hoàng Thị Q và Hoàng Anh T đều vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra sau khi được nhận lại xe mô tô đã bị mất, đều không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với bị hại Lộc Văn T yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 12U1 - 124.75 là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[10] Đối với các bị hại là anh Dương Văn K, người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M, chị Dương Thị D quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có ý kiến do xe của các bị hại bị mất cấp không thu hồi được nên các bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường thiệt hại với số tiền lần lượt anh Dương Văn K yêu cầu bồi thường là 15.200.000đ (mười năm triệu hai trăm nghìn đồng), người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M yêu cầu bồi thường 9.240.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) và chị Dương Thị D yêu cầu bồi thường 3.000.000đ (ba triệu đồng), bị cáo Nguyễn Văn L nhất trí bồi thường cho Dương Văn K 15.200.000đ (mười năm triệu hai trăm nghìn đồng), người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M 9.240.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) và chị Dương Thị D 3.000.000đ (ba triệu đồng), nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn L với các bị hại anh Dương Văn K, người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M và chị Dương Thị D.

[11] Đối với bị hại bà Nông Thị B tại phiên tòa vắng mặt, nhưng quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường giá trị chiếc xe máy bị mất trộm là 7.120.000đ (bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Xét thấy yêu cầu của bà Nông Thị B là có căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, do sau khi trộm cắp được xe máy bị cáo Nguyễn Văn L mang đi bán lấy tiền và đã chia chi cho bị cáo Vũ Tiến D 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), vì vậy bị cáo Vũ Tiến D phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Nông Thị B số tiền 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), bị

cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bà Nông Thị B 6.620.000đ (sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

[12] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981, trú tại số 227 đường N, khối 8, phường V, thành phố L yêu cầu các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đăng Hải N, Nguyễn Quốc T phải bồi thường số tiền 8.300.000đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền mà chị Nguyễn Thu P đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 12S1 - 056.68. Xét thấy, yêu cầu của chị Nguyễn Thu P là có căn cứ theo quy định các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử buộc cá bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Tiến D và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thu P, cụ thể bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Vũ Tiến D phải bồi thường 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); anh Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T mỗi người phải bồi thường 1.150.000 đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

[13] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[14] Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, số IMEI1: 868955052377153/78, số IMEI2: 868955052547359/78 gắn sim số 0336423184 và 0854802920 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng), là điện thoại của Nguyễn Văn L dùng liên lạc với Vũ Tiến D thực hiện hành vi trộm cắp ngày 14/9/2021.

[15] Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh đen. Số IMEI1: 359623091498929, số IMEI2: 359623091498937 gắn sim số 0971793611 (điện thoại cũ đã qua sử dụng), là điện thoại của Vũ Tiến D dùng để liên lạc bán xe do trộm cắp mà có ngày 21/8/2021 cho Nguyễn Văn L và liên lạc với Nguyễn Văn L thực hiện việc trộm cắp ngày 14/9/2021.

[16] Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại màu bạc dài 8,4cm, một đầu được mài dẹt, nhọn, một đầu hình tròn đường kính 01cm là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

[17] Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) cờ lê bằng kim loại, màu bạc trên có dòng chữ WINDMILL, dài 15,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; cờ lê cũ, đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

[18] Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, lưng áo màu đen, ngực áo bên trái có ký hiệu “GG”, phần tay áo có sọc đen gắn trang trí đính tán, là áo của bị cáo Nguyễn Văn L, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L không yêu cầu trả lại.

[19] Trả lại cho anh Lộc Văn T, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 12U1 - 124.75, số máy JA39E0725743, số khung 3909HY746501, xe đã qua sử dụng, kèm theo xe là 01 (một) giấy chứng nhận

đăng ký xe mô tô, xe máy số 010171, tên chủ xe là Lộc Văn T, địa chỉ: N, T, V, Lạng Sơn.

[20] Số tiền 2.300.000đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền khắc phục hậu quả của Nguyễn Đăng Hải N và Nguyễn Quốc T hiện đã được Cơ quan điều tra chuyên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn đề đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả cho chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng)

[21] Số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo Vũ Tiến D do người thân nộp hộ bị cáo để khắc phục hậu quả do bị cáo được hưởng lợi từ việc giúp bị cáo L tiêu thụ tài sản, nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thu P số tiền 500.000 đồng; trả cho bà Nông Thị B 500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng tịch thu sung công quỹ nhà nước (Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 18/3/2022 giữa Công an huyện Bắc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

[22] Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Văn L số tiền thu lợi bất chính do bán xe máy trộm cắp mà có với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

[23] Đối với người đàn ông đã mua với Nguyễn Văn L hai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1 - 147.83 và 12S1 - 001.44; lừa chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1 - 083.37 tại ngã tư M, phường Đ, thành phố L. Quá trình trao đổi mua bán xe chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, Nguyễn Văn L không biết tên, tuổi, địa chỉ người này ở đâu do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[24] Đối với người thanh niên đã đến nhà Vũ Tiến D mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1 - 066.78 ngày 21/8/2021,. Do không xác định được danh tính người thanh niên đã đến mua xe với D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[25] Đối với Đinh Phương Tường V là bạn gái cùng ở trọ với Nguyễn Văn L tại khối phố Lương Văn T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình Nguyễn Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không nói, bàn bạc với V, nên V hoàn toàn không biết. Việc L cất giấu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i màu nâu, biển kiểm soát 12P1 – 1999 tại phòng trọ, L bảo với V là xe mượn của bạn nên Đinh Phương Tường V không hề hay biết đó là xe do trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đinh Phương Tường V, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[26] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[27] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn

L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, cụ thể bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch đối với tổng số tiền phải bồi thường thiệt hại 39.560.000đ (ba mươi chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) là 1.978.000đ (một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

[28] Các bị cáo Nguyễn Văn L; Vũ Tiến D; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17; 38; điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Căn cứ Điều 17; 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Vũ Tiến D;

Căn cứ Điều 357 và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Vũ Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2021.

- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 (chín) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt của hai tội là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho anh Dương Văn K, địa chỉ: Thôn T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn số tiền là 15.200.000đ (mười năm triệu hai trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Hoàng Doãn N, người đại diện hợp pháp là anh Hoàng Doãn M; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

số tiền là 9.240.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) và bồi thường cho chị Dương Thị D; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bà Nông Thị B; địa chỉ: Thôn T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn số tiền 6.6.20.000đ (sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho chị Nguyễn Thu P; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, số IMEI1: 868955052377153/78, số IMEI2: 868955052547359/78 gắn sim số 0336423184 và 0854802920 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh đen. Số IMEI1: 359623091498929, số IMEI2: 359623091498937 gắn sim số 0971793611 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại màu bạc dài 8,4cm, một đầu được mài dẹt, nhọn, một đầu hình tròn đường kính 01cm là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) cờ lê bằng kim loại, màu bạc trên có dòng chữ WINDMILL, dài 15,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; cờ lê cũ, đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, lưng áo màu đen, ngực áo bên trái có ký hiệu “GG”, phần tay áo có sọc đen gắn trang trí đinh tán,

- Trả lại cho anh Lộc Văn T, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 12U1 - 124.75, số máy JA39E0725743, số khung 3909HY746501, xe đã qua sử dụng, kèm theo xe là 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010171, tên chủ xe là Lộc Văn T, địa chỉ: N, T, V, Lạng Sơn.

- Số tiền 2.300.000đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền khắc phục hậu quả của anh Nguyễn Đăng Hải N và anh Nguyễn Quốc T hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn để đảm bảo việc thi hành án cần trả cho chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 227, đường N, khối 8, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo Vũ Tiến D do người thân nộp hộ bị cáo để khắc phục hậu quả cần trả lại cho chị Nguyễn Thu P số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); trả cho bà Nông Thị B 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), còn lại 500.000 đồng tịch thu sung công quỹ nhà nước.

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 18/3/2022).

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Văn L số tiền thu lợi bất chính do bán xe máy trộm cắp mà có với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

5. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch là 1.978.000đ (một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn L và Vũ Tiến D; các bị hại anh Dương Thời K, chị Dương Thị D và người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Doãn N là anh Hoàng Doãn M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Đồng Mỹ P, anh Dương Thời T, chị Hoàng Thị Q, anh Hoàng Anh T, anh Lộc Văn T và bà Nông Thị B vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Hải N, anh Nguyễn Quốc T, chị Nguyễn Thu P và chị Đinh Phương Tường V vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

